TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 218/2020/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 17 tháng 07 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 469/2020/ TLST- HNGĐ ngày 07/7/2020, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Lê Thị K, s**inh năm: 1991;
- **Bị đơn: Anh Ngô Công D;** sinh năm:1984;

Cùng trú tại: 845H22 Tân Mai, phường M, quận M, Hà Nội;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 07 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/07/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ***chị Lê Thị K và anh Ngô Công D.***

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** chị Lê Thị K và anh Ngô Công D cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: chị K và và anh D xác nhận có 02 con chung là: Ngô Quang D, sinh ngày 16/9/2012 và cháu Ngô Hải Đ, sinh ngày 09/3/2017; Giao cho

anh D trực tiếp nuôi cháu D; Giao cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 17/7/2020) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị K và anh D có quyền chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản..

*** Về tài sản chung:** Chị K và anh D xác nhận tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về nợ chung**: Chị K và anh D xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí**: Ghi nhận sự tự nguyện của chị K chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Do chị K đã nộp số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí nên hoàn trả cho chị K 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005724 ngày 07/7/2020 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đ- ơng sự
- VKSND quận Hoà ng Mai;
- UBND xã Chân Lý,
huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam;
- L- u hồ sơ VA.

THẨM PHÁN

Lê Hương Giang